

Ngày soạn: 5/4/2026.

Tiết : 56, 57, 58.

CHỦ ĐỀ 9:
HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BÀI 19:
ĐẶC ĐIỂM, CẤU TRÚC VÀ NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
(2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Nêu được đặc điểm, cấu trúc, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam.

2. Năng lực

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về đặc điểm, cấu trúc, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam.

+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến hệ thống chính trị Việt Nam.

- Năng lực đặc thù:

+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Hiểu được trách nhiệm của công dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác đối với hệ thống chính trị Việt Nam; Thực hiện nghĩa vụ tuân thủ các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi; Đồng tình, ủng hộ những thái độ, hành vi, việc làm phù hợp với quy định của pháp luật đối với hệ thống chính trị Việt Nam; Phê phán, đấu tranh với những thái độ, hành vi, việc làm chống phá hệ thống chính trị Việt Nam.

+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được một số vấn đề cơ bản về hệ thống chính trị Việt Nam; Bước đầu đưa ra các quyết định hợp lý và tham gia giải quyết được một số vấn đề của cá nhân, gia đình và cộng đồng bằng các hành vi, việc làm phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Phẩm chất

- Trung thực và có trách nhiệm công dân khi thực hiện pháp luật.

- Yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SGK, SGV, SBT Giáo dục kinh tế và pháp luật 10.

- Tranh/ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi, ví dụ thực tế,... liên quan tới bài học;

- Đồ dùng đơn giản để sắm vai.

2. Đối với học sinh

- SGK, vở ghi, sách bài tập.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Khai thác vốn sống, trải nghiệm và những hiểu biết ban đầu của HS về đặc điểm, cấu trúc và nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để dẫn dắt vào bài học mới.

b. Nội dung: GV gọi một số HS trả lời, dựa vào hiểu biết thực tế của HS.

c. Sản phẩm học tập: Chia sẻ của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS kể một số hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong việc góp phần xây dựng hệ thống chính trị Việt Nam.

- HS thực hiện yêu cầu.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng hiểu biết thực tế của bản thân, liên hệ thực tế tại địa phương, gia đình để trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV mời đại diện HS trả lời trước lớp.

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.

- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài học: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là một tổ chức thuộc hệ thống chính trị Việt Nam. Hệ thống chính trị có vai trò chi phối mọi mặt của đời sống chính trị - xã hội của mỗi quốc gia. Bài học sau đây sẽ giúp các em hiểu rõ hơn về cấu trúc, đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam để từ đó có những việc làm đúng đắn góp phần xây dựng hệ thống chính trị Việt Nam vững mạnh.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu khái niệm thực hiện pháp luật

a. Mục tiêu: HS nêu được cấu trúc của hệ thống chính trị Việt Nam và hiểu được vị trí của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS làm việc theo nhóm, đọc trường hợp SGK, đưa ra và trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS nêu và ghi được bài vào vở vào vở khái niệm về pháp luật.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, quan sát sơ đồ trong SGK (nếu có điều kiện có thể sử dụng máy chiếu để chiếu sơ đồ cho HS cùng quan sát) để trả lời các câu hỏi: <i>Hệ thống chính trị Việt Nam gồm những cơ quan nào? Hãy chia sẻ hiểu biết của em về vị trí của các cơ quan đó trong hệ thống chính trị Việt Nam.</i></p> <div data-bbox="156 629 826 875" data-label="Diagram"> <pre> graph LR A([Hệ thống chính trị Việt Nam]) --> B[Đảng Cộng sản Việt Nam] A --> C[Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam] A --> D[Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội khác (Công đoàn Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,...)] </pre> </div> <p style="text-align: center;"><i>Sơ đồ Cấu trúc hệ thống chính trị Việt Nam</i></p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS làm việc theo nhóm, thảo luận về các nội dung.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>- GV mời HS trả lời câu hỏi. Các HS khác góp ý, bổ sung.</p> <p>- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV nhận xét và chốt kiến thức (Nếu có máy chiếu, GV có thể chiếu một số hình ảnh về các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị nước ta cho HS cùng xem):</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hệ thống chính trị Việt Nam gồm có các cơ quan, tổ chức như: Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công đoàn Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam. + Đảng Cộng sản Việt Nam một bộ phận của hệ thống chính trị, đồng thời là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội. + Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là công cụ tổ chức thực hiện ý chí và quyền lực của nhân dân, thay mặt nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân để quản lý toàn bộ hoạt động của đời sống xã hội. + Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu 	<p>1. Cấu trúc của hệ thống chính trị Việt Nam</p> <p>Hệ thống chính trị Việt Nam bao gồm nhiều cơ quan, tổ chức cấu thành và được liên kết chặt chẽ với nhau thành một chỉnh thể thống nhất nhằm thực thi quyền làm chủ của nhân dân đối với đất nước,</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội. - Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là công cụ tổ chức thực hiện ý chí và quyền lực của nhân dân, thay mặt nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân để quản lý toàn bộ hoạt động của đời sống xã hội. - Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội là các cơ quan, tổ chức đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, chăm lo lợi ích chính đáng của các đoàn viên, hội viên.

<p>biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.</p> <p>+ Công đoàn Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam là các tổ chức chính trị - xã hội được thành lập trên cơ sở tự nguyện, đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của thành viên, hội viên trong tổ chức.</p>	
---	--

Hoạt động 2: Tìm hiểu các hình thức thực hiện pháp luật

a. Mục tiêu: HS nêu được các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, quan sát sơ đồ kết hợp đọc thông tin để trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS nêu và ghi được bài vào vở

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Nhiệm vụ 1: Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, đọc các thông tin trong SGK và trả lời câu hỏi:</p> <p>1/ Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng được quy định trong Hiến pháp Việt Nam như thế nào?</p> <p>2/ Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng trong hệ thống chính trị ở xã A thể hiện qua những việc làm cụ thể nào?</p> <p>3/ Em hiểu nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng trong tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị như thế nào?</p> <p>- HS thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS thảo luận nhóm và viết kết quả làm việc của nhóm vào giấy AO treo lên bảng để cả lớp cùng suy nghĩ, góp ý kiến bổ sung.</p> <p>- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>- GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận. Cả lớp lắng nghe và cho ý kiến bổ sung.</p> <p>- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV nhận xét và kết luận kết quả làm việc nhóm:</p> <p>- GV nhận xét và chốt kiến thức:</p>	<p>2. Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>a. Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>- Đảng Cộng sản Việt Nam là một thành viên của hệ thống chính trị, đồng thời cũng là tổ chức lãnh đạo toàn bộ hệ thống chính trị, toàn xã hội. Đảng lãnh đạo trực tiếp và tuyệt đối trên các lĩnh vực như cán bộ, công tác đối ngoại, an ninh, quốc phòng.</p> <p>- Tất cả các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị phải tuân thủ theo sự lãnh đạo của Đảng trong tổ chức và hoạt động. Sự lãnh đạo của Đảng được biểu hiện qua nhiều phương thức như: lãnh đạo bằng chủ trương, nghị quyết; lãnh đạo thông qua công tác tư tưởng; lãnh đạo thông qua công tác tổ chức, cán bộ; lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát....</p>

1/ Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng được quy định tại khoản 1 Điều 4 Hiến pháp năm 2013: “Đảng Cộng sản Việt Nam - Đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”.

2/ Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng trong hệ thống chính trị ở xã A thể hiện qua những việc làm cụ thể: Đảng ban hành Nghị quyết đẩy mạnh phát triển kinh tế, thực hiện xóa đói giảm nghèo của Đại hội Đảng bộ xã và quán triệt nội dung Nghị quyết đến từng đảng viên, yêu cầu mỗi đảng viên gương mẫu đi đầu trong việc phát triển kinh tế gia đình, giúp đỡ các hộ nghèo cùng phát triển; Đảng bộ xã chỉ đạo các cấp chính quyền và các đoàn thể trong xã phối hợp với ngành chức năng tuyên truyền, hướng dẫn, vận động nhân dân chuyên đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi; Đảng bộ xã không chỉ thể hiện vai trò lãnh đạo trong công tác tổ chức cán bộ mà còn kiểm tra, giám sát sự hoạt động của hệ thống chính trị thông qua việc quản lý đội ngũ lãnh đạo của các tổ chức này.

3/ Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng trong tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị: Đảng lãnh đạo trực tiếp và tuyệt đối trên các lĩnh vực như: công tác tổ chức cán bộ, công tác đối ngoại, an ninh, quốc phòng. Tất cả các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị phải tuân thủ theo sự lãnh đạo của Đảng trong tổ chức và hoạt động. Sự lãnh đạo của Đảng được biểu hiện qua nhiều phương thức như: Đảng lãnh đạo bằng chủ trương, nghị quyết; lãnh đạo thông qua công tác tư tưởng; lãnh đạo thông qua công tác tổ chức, cán bộ; lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát,...

- GV chốt lại kiến thức và ghi bảng.

Nhiệm vụ 2: Nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân

Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, đọc các thông tin trong SGK và trả lời câu hỏi:

1/ Thông qua bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân được thể hiện như thế nào?

2/ Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước thông qua cơ quan, tổ chức nào trong hệ thống chính trị Việt Nam? Khi thực hiện quyền lực nhà nước, các cơ quan, tổ chức đó cần phải làm gì để thực hiện nguyện vọng của nhân dân?

b. Nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân

- Tất cả quyền lực nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đều thuộc về nhân dân. Nhân dân bầu ra các cơ quan quyền lực nhà nước như Quốc hội. Hội đồng nhân dân các cấp. Các đại biểu dân cử thay mặt nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước phải liên hệ chặt chẽ với nhân dân. nói lên tiếng nói của nhân dân.

3/ Em hiểu nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân trong tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị như thế nào?

- HS thực hiện nhiệm vụ.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận nhóm và viết kết quả làm việc của nhóm vào giấy AO treo lên bảng để cả lớp cùng suy nghĩ, góp ý kiến bổ sung.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận. Cả lớp lắng nghe và cho ý kiến bổ sung.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét và kết luận kết quả làm việc nhóm:

- GV nhận xét và chốt kiến thức:

1/ Thông qua bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân, nhân dân trực tiếp bỏ phiếu lựa chọn những người có đủ đức, đủ tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng của mình bầu vào cơ quan quyền lực nhà nước các cấp.

2/ Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng hình thức dân chủ trực tiếp hoặc dân chủ đại diện thông qua tất cả các cơ quan, tổ chức trong bộ máy nhà nước. Khi thực hiện quyền lực nhà nước, các cơ quan, tổ chức đó phải hoạt động đề' đại diện, phục vụ, bảo vệ quyền lợi cho nhân dân và chịu sự giám sát của nhân dân.

3/ Nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân trong tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị: Tất cả quyền lực nhà nước Việt Nam đều thuộc về nhân dân. Nhân dân bầu ra các cơ quan quyền lực nhà nước như: Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. Các đại biểu dân cử thay mặt nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước phải liên hệ chặt chẽ với nhân dân, nói lên tiếng nói và nguyện vọng của nhân dân, chịu sự giám sát chặt chẽ của nhân dân. Nếu không còn được sự tín nhiệm của nhân dân thì đại biểu dân cử có thể bị bãi nhiệm. Những vấn đề quan trọng nhất của đất nước trước khi quyết định phải lấy ý kiến của nhân dân hoặc phải do nhân dân trực tiếp quyết định thông qua việc trưng cầu ý kiến của nhân dân.

- GV chốt lại kiến thức và ghi bảng.

Nhiệm vụ 3: Nguyên tắc tập trung dân chủ

Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, đọc các thông tin trong SGK và trả lời câu hỏi:

nguyện vọng của nhân dân, chịu sự giám sát chặt chẽ của nhân dân, và nếu không còn được sự tín nhiệm của nhân dân thì đại biểu dân cử có thể bị bãi nhiệm. Những vấn đề quan trọng nhất của đất nước trước khi quyết định phải lấy ý kiến của nhân dân hoặc phải do nhân dân trực tiếp quyết định thông qua việc trưng cầu ý kiến của nhân dân.

c. Nguyên tắc tập trung dân chủ

- Tập trung dân chủ là một nguyên tắc quan trọng trong tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt

1/ Vì sao khi quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước, Quốc hội phải họp thảo luận và biểu quyết để lấy ý kiến tập thể?

2/ Quy định luật, nghị quyết của Quốc hội cần phải được quá nửa số đại biểu tán thành mới được thông qua thể hiện nguyên tắc tập trung dân chủ như thế nào?

3/ Em hiểu thế nào là nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam?

- HS thực hiện nhiệm vụ.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận nhóm và viết kết quả làm việc của nhóm vào giấy AO treo lên bảng để cả lớp cùng suy nghĩ, góp ý kiến bổ sung.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận. Cả lớp lắng nghe và cho ý kiến bổ sung.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét và chốt kiến thức:

1/ Khi quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước, Quốc hội phải họp thảo luận và biểu quyết để lấy ý kiến tập thể' vì Quốc hội hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Việc thảo luận lấy ý kiến tập thể đảm bảo hiệu quả cao nhất trong hoạt động của Quốc hội, đảm bảo sự tham gia của tất cả các thành viên và hạn chế được những sai phạm không mong muốn. Tất cả các đại biểu Quốc hội đều là những người đại diện của nhân dân nên sự tham gia thảo luận đóng góp ý kiến của các đại biểu cũng chính là sự tham gia đóng góp ý kiến của nhân dân cả nước.

2/ Việc Hiến pháp quy định luật, nghị quyết của Quốc hội cần phải được quá nửa số đại biểu tán thành mới được thông qua thể' hiện nguyên tắc tập trung dân chủ ở chỗ việc thông qua luật, nghị quyết có sự tham gia biểu quyết của tất cả các đại biểu Quốc hội và chỉ được thông qua khi đa số đại biểu tán thành.

3/ Nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị: Hệ thống chính trị Việt Nam được tổ chức và hoạt động trên cơ sở kết hợp, thống nhất

Nam. Những vấn đề quan trọng nhất của đất nước được quyết định bởi tập thể theo chế độ tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên.

và hài hoà giữa hai yếu tố: tập trung và dân chủ. Yếu tố tập trung được thể hiện ở chỗ các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị Việt Nam hoạt động chủ yếu thông qua các kì họp, phiên họp, cuộc họp với sự tham gia của nhiều thành viên. Yếu tố dân chủ được thể hiện ở chỗ các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước, của cơ quan, tổ chức bằng hình thức thảo luận, biểu quyết lấy ý kiến tập thể. Những vấn đề quan trọng nhất của đất nước thường được quyết định bởi tập thể theo chế độ tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên.

Nhiệm vụ 4: Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa

Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, quan sát hình ảnh, đọc thông tin trong SGK và trả lời câu hỏi:

1/ Em hãy cho biết các văn bản luật thể hiện trong hình ảnh trên quy định việc tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức nào trong hệ thống chính trị Việt Nam? Điều đó thể hiện nguyên tắc đảm bảo tính pháp chế xã hội chủ nghĩa trong hệ thống chính trị như thế nào?

2/ Em hiểu nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa trong tổ chức và



hoạt động của hệ thống chính trị như thế nào?

- HS thực hiện nhiệm vụ.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận nhóm và viết kết quả làm việc của nhóm vào giấy A0 treo lên bảng để cả lớp cùng suy nghĩ, góp ý kiến bổ sung.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận. Cả lớp lắng nghe và cho ý kiến bổ sung.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét và chốt kiến thức:

1/ Các văn bản luật trong hình ảnh quy định việc tổ chức và hoạt động của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Chính phủ. Điều này thể hiện Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Chính phủ được tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật.

d. Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa

- Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị Việt Nam đều có địa vị pháp lí vững chắc và hoạt động trong khuôn khổ pháp luật.

- Vị trí, chức năng, tổ chức, hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị được quy định cụ thể trong các văn bản pháp luật quan trọng của đất nước như: Hiến pháp. Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức Toà án nhân dân, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,... Trong quá trình hoạt động, các cá nhân, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị đều phải tuân thủ các quy định của pháp luật, mọi hành vi vi phạm đều bị xử lí theo quy định của pháp luật.

2/ Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa trong tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị: Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị Việt Nam đều có địa vị pháp lý vững chắc và hoạt động trong khuôn khổ pháp luật. Vị trí, chức năng, tổ chức, hoạt động của các tổ chức, cơ quan trong hệ thống chính trị được quy định cụ thể trong các văn bản pháp luật quan trọng của đất nước như: Hiến pháp, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,... Trong quá trình hoạt động, các cá nhân, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị đều phải tuân thủ nghiêm minh các quy định của pháp luật, mọi hành vi vi phạm đều bị nghiêm trị.

Hoạt động 3: Tìm hiểu đặc điểm cơ bản của hệ thống chính trị Việt Nam

a. Mục tiêu: HS nêu được các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, quan sát sơ đồ kết hợp đọc thông tin để trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS nêu và ghi được bài vào vở

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Nhiệm vụ 1: Tính nhất nguyên chính trị</p> <p>Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc thông tin trong SGK và trả lời câu hỏi: 1/ Em hiểu như thế nào là nhất nguyên chính trị? 2/ Trong hệ thống chính trị Việt Nam, tính nhất nguyên chính trị được thể hiện như thế nào?</p> <p>- HS thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS suy nghĩ, trả lời. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận. Cả lớp lắng nghe và cho ý kiến bổ sung. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét và chốt nội dung: 1/ Nhất nguyên chính trị là quan điểm khẳng định, thừa nhận một hệ tư tưởng, một đường lối của một Đảng phái đại diện cho một giai cấp về thể chế chính trị. Điều này thể hiện sự lãnh đạo thống nhất, tuyệt đối của một đảng đối với Nhà nước và xã hội. Thông qua Nhà nước, đường lối của Đảng đó được cụ thể hoá, thể hiện tập trung ý chí, quyền lực của giai cấp giữ vai trò lãnh đạo. Gắn liền với</p>	<p>3. Đặc điểm cơ bản của hệ thống chính trị Việt Nam</p> <p>a. Tính nhất nguyên chính trị</p> <p>- Hệ thống chính trị Việt Nam chỉ tồn tại một đảng chính trị duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam.</p> <p>- Đảng Cộng sản Việt Nam là tổ chức giữ vai trò lãnh đạo toàn bộ hệ thống chính trị.</p>

<p>nhất nguyên chính trị là một Đảng, một Nhà nước giữ vai trò lãnh đạo, quản lí xã hội.</p> <p>2/ Trong hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay chỉ tồn tại một đảng chính trị, đó là Đảng Cộng sản Việt Nam. Tất cả hệ thống chính trị đều đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.</p> <p>- GV chốt lại kiến thức và ghi bảng.</p>	
<p>Nhiệm vụ 2: Tính thống nhất</p> <p>Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc thông tin trong SGK và trả lời câu hỏi:</p> <p>1/ Em hiểu thế nào là tính thống nhất?</p> <p>2/ Tính thống nhất được thể hiện như thế nào trong hệ thống chính trị Việt Nam?</p> <p>- HS thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS thảo luận nhóm và viết kết quả làm việc của nhóm vào giấy AO treo lên bảng để cả lớp cùng suy nghĩ, góp ý kiến bổ sung.</p> <p>- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>- GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận. Cả lớp lắng nghe và cho ý kiến bổ sung.</p> <p>- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV nhận xét và chốt nội dung:</p> <p>1/ Tính thống nhất thể hiện sự phù hợp, nhất quán, gắn kết thành một khối, không có sự mâu thuẫn của một tổng thể chung.</p> <p>2/ Hệ thống chính trị Việt Nam do duy nhất một đảng nắm quyền và lãnh đạo là Đảng Cộng sản Việt Nam. Tất cả các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị đều hoạt động vì mục tiêu chung: dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh; được tổ chức và hoạt động theo những nguyên tắc chung, thống nhất; các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị được tổ chức và hoạt động chặt chẽ, nhất quán từ trung ương xuống địa phương:...</p>	<p>b. Tính thống nhất</p> <p>Hệ thống chính trị Việt Nam là một hệ thống mang tính thống nhất. Tính thống nhất được thể hiện trên nhiều phương diện của hệ thống chính trị như: thống nhất về tổ chức lãnh đạo, thống nhất về mục tiêu chính trị, thống nhất về nguyên tắc tổ chức và hoạt động...</p>
<p>Nhiệm vụ 2: Tính thống nhất</p> <p>Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc thông tin trong SGK và trả lời câu hỏi:</p> <p>1/ Em hiểu thế nào là tính nhân dân?</p> <p>2/ Tính nhân dân được biểu hiện như thế nào trong hệ thống chính trị Việt Nam?</p> <p>- HS thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p>	<p>c. Tính nhân dân</p> <p>- Hệ thống chính trị Việt Nam thể hiện tính nhân dân sâu sắc. Tất cả các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị gắn bó mật thiết với nhân dân, phục vụ cho lợi ích của nhân dân.</p>

<p>- HS thảo luận nhóm và viết kết quả làm việc của nhóm vào giấy AO treo lên bảng để cả lớp cùng suy nghĩ, góp ý kiến bổ sung.</p> <p>- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>- GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận. Cả lớp lắng nghe và cho ý kiến bổ sung.</p> <p>- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV nhận xét và chốt nội dung:</p> <p>1/ Tính nhân dân là khái niệm chỉ mối liên hệ sâu xa, lâu bền của một lĩnh vực nào đó (văn hoá, chính trị,...) với lợi ích, tư tưởng, tình cảm, vai trò,... của đông đảo các tầng lớp nhân dân.</p> <p>2/ Tính nhân dân được biểu hiện trong hệ thống chính trị Việt Nam: Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị được nhân dân lập ra; Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị hoạt động để phục vụ cho lợi ích của nhân dân, tồn tại vì sự tham gia tích cực của nhân dân.</p> <p>Kết thúc hoạt động Khám phá, GV tổng kết những nội dung chính của bài học thông qua các phần chốt kiến thức trong SGK.</p>	<p>dân và chịu sự kiểm tra, giám sát của nhân dân.</p>
--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Củng cố kiến thức đã học, phân tích, đánh giá việc thực hiện pháp luật trong một số tình huống.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, thực hiện câu hỏi bài tập 1, 2, 3, 4, 5 phần Luyện tập SGK tr.121, 122; HS vận dụng kiến thức đã học, liên hệ thực tế và trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời đúng của HS

d. Tổ chức hoạt động:

Nhiệm vụ 1: Em hãy cho biết các ý kiến sau đúng hay sai. Vì sao?

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS thảo luận nhóm đôi, đọc thông tin trong SGK và hoàn thành phiếu học tập sau:

Em hãy cho biết chủ thể nào trong trường hợp sau thực hiện đúng hay thực hiện không đúng pháp luật. Vì sao?

Tình huống	Đúng/Sai
a. Tất cả quyền lực của hệ thống chính trị Việt Nam đều tập trung vào một tổ chức duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam.	
b. Những người đứng đầu các tổ chức, cơ quan trong hệ thống chính trị có quyền quyết định mọi công việc thuộc thẩm quyền của cơ quan, tổ chức đó.	
c. Nhân dân có thể thực hiện quyền lực chính trị của mình thông qua việc kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.	
d. Việc xây dựng hệ thống chính trị là trách nhiệm chung của tất cả mọi người, trong đó có đoàn viên thanh niên.	

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- Các nhóm HS vận dụng kiến thức đã học, liên hệ thực tế và trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV mời đại diện nhóm trả lời câu hỏi.
- Các nhóm còn lại nghe và có ý kiến nhận xét, bổ sung (nếu cần).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyên sang nội dung mới.
- GV nhận xét và kết luận:

Tình huống	Đúng/Sai
a. Tất cả quyền lực của hệ thống chính trị Việt Nam đều tập trung vào một tổ chức duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam.	S
b. Những người đứng đầu các tổ chức, cơ quan trong hệ thống chính trị có quyền quyết định mọi công việc thuộc thẩm quyền của cơ quan, tổ chức đó.	Đ
c. Nhân dân có thể thực hiện quyền lực chính trị của mình thông qua việc kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.	Đ
d. Việc xây dựng hệ thống chính trị là trách nhiệm chung của tất cả mọi người, trong đó có đoàn viên thanh niên.	S

a. Việc ông K tự ý quyết định cho phép khai thác đất đá mà không thông qua ý kiến tập thể, không tiếp thu ý kiến đóng góp, khiếu nại của nhân dân là hoàn toàn sai. Ở Việt Nam, quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, các cơ quan trong bộ máy nhà nước và các cán bộ nhà nước là đại diện để nhân dân thực thi quyền lực của mình. Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, khi quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước, của địa phương, lãnh đạo chính quyền phải lấy ý kiến tập thể, ý kiến của nhân dân.

b. Việc làm của ông D là đúng, đảm bảo nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam. Đồng thời, thông qua những việc làm đó, xã B sẽ đánh giá được hiệu quả các hoạt động của chính quyền địa phương, kịp thời điều chỉnh, khắc phục những hoạt động chưa tốt, chưa phù hợp với nhân dân và xây dựng những hoạt động có hiệu quả hơn.

c. Việc làm của giáo viên H là đúng, vì đã giúp HS nâng cao ý thức, trách nhiệm của mình trong việc xây dựng và bảo vệ hệ thống chính trị Việt Nam cũng như giúp các em tránh phạm phải những sai lầm đáng tiếc.

d. Hành vi của bà X là sai trái, đáng bị phê phán. Bà X đã không hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ của một công dân, lợi dụng chức vụ để vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến lợi ích của nhân dân và đất nước.

Nhiệm vụ 2: Em có nhận xét gì về hành vi của mỗi nhân vật trong những tình huống sau?

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV nêu yêu cầu bài tập và lần lượt đọc từng tình huống, sau đó lấy tinh thần xung phong hoặc chỉ định một vài HS trình bày đáp án của mình.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV cho HS thảo luận nhóm đôi các ý kiến trong SGK, sau đó mời đại diện nhóm lên trình bày câu trả lời.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận ý của nhóm mình.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét câu trả lời.

- GV nhận xét và kết luận:

a. Việc ông K tự ý quyết định cho phép khai thác đất đá mà không thông qua ý kiến tập thể, không tiếp thu ý kiến đóng góp, khiếu nại của nhân dân là hoàn toàn sai. Ở Việt Nam, quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, các cơ quan trong bộ máy nhà nước và các cán bộ nhà nước là đại diện để nhân dân thực thi quyền lực của mình. Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, khi quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước, của địa phương, lãnh đạo chính quyền phải lấy ý kiến tập thể, ý kiến của nhân dân.

b. Việc làm của ông D là đúng, đảm bảo nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam. Đồng thời, thông qua những việc làm đó, xã B sẽ đánh giá được hiệu quả các hoạt động của chính quyền địa phương, kịp thời điều chỉnh, khắc phục những hoạt động chưa tốt, chưa phù hợp với nhân dân và xây dựng những hoạt động có hiệu quả hơn.

c. Việc làm của giáo viên H là đúng, vì đã giúp HS nâng cao ý thức, trách nhiệm của mình trong việc xây dựng và bảo vệ hệ thống chính trị Việt Nam cũng như giúp các em tránh phạm phải những sai lầm đáng tiếc.

d. Hành vi của bà X là sai trái, đáng bị phê phán. Bà X đã không hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ của một công dân, lợi dụng chức vụ để vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến lợi ích của nhân dân và đất nước.

Nhiệm vụ 3: Em hãy xử lí các tình huống sau

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm nội dung các tình huống, đưa ra giải pháp xử lí tình huống hoặc GV cũng có thể tổ chức cho HS thực hiện sắm vai thể hiện nội dung tình huống và đưa ra giải pháp xử lí tình huống ngay trong kịch bản.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- Các cặp đôi HS vận dụng kiến thức đã học, liên hệ thực tế và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV cho HS thảo luận nhóm các ý kiến trong SGK, sau đó mời đại diện nhóm lên trình bày câu trả lời.

- Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyên sang nội dung mới.

- GV kết luận:

- Sau khi HS phát biểu ý kiến hoặc các nhóm thể hiện kịch bản của nhóm mình, GV mời các nhóm khác nhận xét, sau đó kết luận:

a. Việc làm của người bạn N là sai trái, do đó N nên từ chối yêu cầu của bạn và giải thích cho bạn hiểu việc chia sẻ các thông tin thất thiệt, nói xấu chính quyền là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến bản thân và đến đất nước. N khuyên bạn không nên tiếp tục xem và chia sẻ những thông tin như vậy để tránh bị các đối tượng xấu lợi dụng dẫn đến vi phạm pháp luật.

b. Thái độ, suy nghĩ của Đ và một số b) n trong lớp như vậy là sai, không thực hiện trách nhiệm của HS với hệ thống chính trị đất nước. Vì vậy, lớp trưởng nên giải thích cho Đ và các

bạn hiểu về' vị trí và vai trò của Đảng trong lịch sử và hệ thống chính trị nước ta; khẳng định việc tham gia cuộc thi tìm hiểu về Đảng sẽ mang lại nhiều thông tin bổ ích, đồng thời là cơ hội để mọi người được thử thách và rèn luyện năng lực của bản thân,... Lớp trưởng cần động viên, thuyết phục các bạn tham gia hoạt động.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: HS tự giác vận dụng những kiến thức đã học về' đặc điểm, cấu trúc, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam vào thực tiễn cuộc sống để phát hiện và giải quyết các vấn đề một cách chủ động, sáng tạo.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện câu hỏi bài tập 1, 2 phần Vận dụng SGK tr. 87 và thực hiện nhiệm vụ.

c. Sản phẩm học tập : Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức hoạt động:

- GV đặt câu hỏi:

1. Em hãy viết một bài luận thể hiện vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đối với việc xây dựng và phát triển hệ thống chính trị nước ta hiện nay.

2. Em hãy tìm hiểu và chia sẻ về' hoạt động ngày hội Đoàn kết dân tộc ở địa phương em.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS liên hệ thực tiễn, liên hệ bản thân và sưu tầm tư liệu để thực nhiệm vụ học tập.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm bài ở nhà và trình bày vào giờ học sau.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS hoàn thành bài tập ở nhà. Vào tiết học sau sẽ chỉ định hoặc lấy tình thân xung phong một vài bạn trình bày sản phẩm của mình với cả lớp.

- Các HS khác nhận xét, góp ý.

- GV nhận xét và kết luận chung.

*** Hướng dẫn về nhà**

- Ôn lại nội dung kiến thức đã học.

- Hoàn thành bài tập phần Vận dụng.

- Làm bài tập Bài 19 – Sách bài tập Giáo dục kinh tế & pháp luật 10.

- Đọc và tìm hiểu trước Bài 20. *Đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*

=====